BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ FWD VIỆT NAM
Năm báo cáo: 2022

FWD insurance

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP:

FWD là tập đoàn bảo hiểm hoạt động rộng khắp châu Á với hơn 10 triệu khách hàng tại 10 thị trường, bao gồm một số thị trường bảo hiểm phát triển nhanh nhất trên thế giới. Tập đoàn FWD đánh dấu cột mốc 10 năm hoạt động trong năm 2023.

FWD Việt Nam được thành lập năm 2016 và là thành viên của Tập đoàn FWD. FWD tập trung vào việc xây dựng một hành trình tham gia bảo hiểm đơn giản, nhanh chóng và tiện lợi, với các sản phẩm bảo hiểm sáng tạo và dễ hiểu, được hỗ trợ bởi công nghệ kỹ thuật số. Với phương châm lấy khách hàng làm trọng tâm, FWD cam kết thay đổi cảm nhận của mọi người về bảo hiểm.

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập website www.fwd.com.vn

II. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC:

FWD Việt Nam đã nhận được chấp thuận của Bộ Tài chính tăng vốn điều lệ, nâng mức vốn điều lệ của Công ty từ 16.961 tỷ lên mức 18.546 tỷ vào cuối năm 2022. Tỷ lệ biên khả năng thanh toán vượt mức yêu cầu của luật định, đạt 286%.

FWD đã số hóa 100% trải nghiệm của khách hàng, không sử dụng giấy tờ và tiền mặt trong các giao dịch, phát hành 100% hợp đồng bảo hiểm điện tử, có khả năng giải quyết yêu cầu bồi thường bảo hiểm trực tuyến trong 24h. Trong năm 2022, FWD ra mắt trợ lý công nghệ Fi giúp khách hàng giải đáp các thắc mắc liên quan đến bảo hiểm một cách nhanh chóng và tiện lợi.

Năm 2022, cho kênh đại lý truyền thống, FWD tiếp tục đẩy mạnh mở rộng thêm mạng lưới văn phòng kinh doanh tại tất cả các tỉnh thành trên toàn quốc, cũng như mở rộng quy mô đội ngũ tư vấn tài chính và đội ngũ quản lý lên tới 18.000 người để có thể phục vụ nhu cầu khách hàng hiệu quả hơn. Đối với kênh đối tác ngân hàng, công ty hợp tác với 4 đối tác Ngân hàng lớn là Vietcombank, HD Bank, Agribank và Nam Á Bank. Kênh Đại lý tổ chức tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ với 14 đối tác trên khắp cả nước. Ngoài ra, FWD vẫn dẫn đầu về kênh bán hàng trực tuyến qua các nền tảng như iFWD, Digibank, Lazada, Shopee và Traveloka.

Năm 2022 đánh dấu năm thứ 5 liên tiếp FWD Việt Nam nằm trong "Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam", năm thứ 3 liên tiếp là công ty có "Môi trường làm việc tốt nhất châu Á" và năm thứ 2 liên tiếp được vinh danh "Top 15 Doanh nghiệp tiêu biểu có Nguồn Nhân lực hạnh phúc".

Bên cạnh đó, FWD còn được vinh danh là "Top 50 thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn với sinh viên Việt Nam". FWD cũng được vinh danh trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ với các giải thưởng như "Công ty Bảo hiểm Xuất sắc trong triển khai toàn diện công nghệ" (Giải thưởng Rồng Vàng), và Giải thưởng Sao Khuê cho "Nền tảng chuyển đổi số/ Lĩnh vực Tài chính số" (cho EZI Online App). Đặc biệt, FWD tiếp tục giữ vững vị trí thương hiệu số 1 về trải nghiệm khách hàng trong ngành bảo hiểm Việt Nam trong 2 năm liên tiếp là 2021, 2022 (theo KPMG).

Trong năm 2022, FWD Việt Nam tiếp tục là doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tăng trưởng nhanh nhất thị trường với phí bảo hiểm khai thác mới tăng 64%, đạt hơn 3.439 tỷ đồng và chính thức phục vụ khoảng 700 ngàn khách hàng. Công ty cũng đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu tài chính do chủ sở hữu đặt ra cho năm 2022.

III. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

Kiểm toán Nội bộ đã thực hiện kiểm toán chuyên đề nhằm cung cấp các đánh giá độc lập về tính hiệu quả của thiết kế và vận hành của các biện pháp kiểm soát chính xoay quanh một số quy trình hoạt động của FWD Việt Nam theo đúng chương trình kiểm toán được phê duyệt hàng năm. Không có thiếu sót nào có ảnh hưởng trọng yếu cần phải lưu ý trong báo cáo tài chính của FWD Việt Nam trong năm 2022.

IV. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

Người đại diện theo pháp luật:
Ông David Tai Wai Wong - Chủ tịch
Ông Huỳnh Hữu Khang - Tổng giám đốc

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 551 người, tăng 72 người so với thời điểm năm 2021.

V. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

EY Building a better working world

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 12543826/22987943 – BCTT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Chủ tịch Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam

Báo cáo tài chính tóm tắt, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 3 đến trang 6, bao gồm bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ FWD Việt Nam ("Công ty"). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đầy đủ này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 31 tháng 3 năm 2023. Báo cáo kiểm toán đó cũng bao gồm đoạn "Vấn đề cần nhấn mạnh" về việc trình bày lại một số dữ liệu tương ứng trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Kết luận thanh tra số 05/KL-BTC ngày 16 tháng 2 năm 2023 của Thanh tra Cục Quản lý, Giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính về việc thanh tra theo chuyên đề cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và các thời kỳ có liên quan tại Công ty. Báo cáo tài chính đầy đủ và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định tại Khoản 1, Điều 35 Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 bởi Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM

[illegible] Hà	Huỳnh Nhật Hưng
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1	Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5040-2019-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

VI. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

STT.	CHỈ TIÊU	Số cuối năm VND	Số đầu năm (Trình bày lại) VND
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**6.197.247.898.397**	**5.004.086.128.617**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	631.861.109.609	1.084.893.587.723
2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	4.563.988.560.048	3.104.181.113.028
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	971.306.207.192	793.153.916.836
4	Hàng tồn kho	4.643.414.337	6.723.023.900
5	Tài sản ngắn hạn khác	25.448.607.211	15.134.487.130
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**11.993.010.061.400**	**10.805.394.687.034**
1	Các khoản phải thu dài hạn	310.906.422.773	133.393.662.233
2	Tài sản cố định	115.905.255.563	97.552.973.243
3	Các khoản đầu tư dài hạn	4.646.920.513.487	2.898.660.252.205
4	Tài sản dài hạn khác	6.919.277.869.577	7.675.787.799.353
III	**TỔNG TÀI SẢN**	**18.190.257.959.797**	**15.809.480.815.651**
IV	**NỢ PHẢI TRẢ**	**6.570.216.679.499**	**4.090.440.363.835**
1	Nợ ngắn hạn	2.282.950.297.783	1.560.734.062.384
2	Nợ dài hạn	4.287.266.381.716	2.529.706.301.451
V	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**11.620.041.280.298**	**11.719.040.451.816**
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	18.546.000.000.000	16.961.000.000.000
2	Lỗ lũy kế	(6.925.958.719.702)	(5.241.959.548.184)
VI	**TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**18.190.257.959.797**	**15.809.480.815.651**

VII. CHỈ TIÊU NGOẠI BẢNG

CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ (Đô la Mỹ)	-	-
Cam kết thuê hoạt động (Đồng Việt Nam)	236.329.453.418	71.780.096.706

VIII. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 *Đơn vị tính: VND*

STT.	CHỈ TIÊU	Năm nay VND	Năm trước (Trình bày lại) VND
1	**TỔNG DOANH THU**	**6.584.081.637.814**	**4.238.659.606.970**
	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	5.996.409.771.790	3.866.470.387.609
	Doanh thu hoạt động tài chính	475.166.861.642	337.567.741.538
	Thu nhập khác	112.505.004.382	34.621.477.823
2	**TỔNG CHI PHÍ**	**(8.268.080.809.332)**	**(5.291.662.479.756)**
	Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(3.419.781.409.723)	(1.765.430.162.465)
	Chi phí hoạt động tài chính	(76.740.145.841)	(4.135.166.772)
	Chi phí bán hàng	(3.813.652.633.406)	(2.620.693.723.311)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(957.783.004.365)	(901.247.262.390)
	Chi phí khác	(123.615.997)	(156.164.818)
3	**TỔNG LỖ KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ**	**(1.683.999.171.518)**	**(1.053.002.872.786)**
4	**THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**	-	-
5	**LỖ SAU THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**	**(1.683.999.171.518)**	**(1.053.002.872.786)**

IX. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
1	***Cơ cấu tài sản***			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	65,93	68,35
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	34,07	31,65
2	***Cơ cấu nguồn vốn***			
	Nợ phải trả/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	36,12	25,87
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	%	63,88	74,13
3	***Khả năng thanh toán***			
	Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	Lần	0,28	0,70
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,71	3,21
4	***Tỷ suất lợi nhuận***			
	Tỷ suất lỗ trước thuế/Tổng tài sản	%	(9,26)	(6,66)
	Tỷ suất lỗ sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	(28,08)	(27,23)
	Tỷ suất lỗ sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(14,49)	(8,99)

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ FWD VIỆT NAM

Bà Đinh Thị Quỳnh Giang	Ông Vương Gia Vũ	Ông Huỳnh Hữu Khang
Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc Tài chính	Tổng Giám đốc

Ngày 31 tháng 03 năm 2023